

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng

Dự án: Xây dựng cầu vượt lũ Hiệp Định

Địa điểm xây dựng: Xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về chủ trương đầu tư xây dựng cầu vượt lũ Hiệp Định;

Theo Quyết định số 4547/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND huyện Hoài Ân về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 93/BC-SKHĐT, Văn bản số 92/BC-SKHĐT ngày 10/02/2022 và đề nghị của UBND huyện Hoài Ân tại văn bản số 24/TTr-UBND ngày 09/02/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng dự án Xây dựng cầu vượt lũ Hiệp Định, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, do UBND huyện Hoài Ân làm Chủ đầu tư, với nội dung chính như sau:

1. Quy mô đầu tư điều chỉnh, bổ sung

a. Phần cầu: Xây dựng cầu vượt lũ Hiệp Định, huyện Hoài Ân theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 11823-2017 về thiết kế cầu đường bộ, loại cầu dầm nhịp giản đơn bằng bê tông cốt thép thường.

- Chiều dài cầu L=118m và sơ đồ bố trí nhịp gồm: 06nhịp x 18m.

- Tàn suất thiết kế P = 2%.

- Tải trọng thiết kế: HL93.

- Khổ cầu: B = 2x0,5m (lan can, gờ chắn) + 6,0m (mặt cầu) = 7,0m.

b. Phần đường: Đầu tư đường đầu cầu theo Tiêu chuẩn TCVN 4054-2005, đường cấp VI đồng bằng.

- Tổng chiều dài tuyến đường khoảng $L = 370\text{m}$.
- Mặt cắt ngang $B_n = 2 \times 0,5\text{m} + 5,5\text{m}$ (mặt đường và lề gia cố) = $6,5\text{m}$.
- Kết cấu mặt đường và gia cố lề bằng bê tông xi măng.

2. Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh, bổ sung: 35.589.832.000 đồng
(Ba mươi lăm tỷ, năm trăm tám mươi chín triệu, tám trăm ba mươi hai nghìn đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Theo Quyết định 130/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh, bổ sung	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	20.740.000	8.190.000	28.930.000
2	Chi phí quản lý DA	479.283	180.321	659.604
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.273.059	386.610	1.659.669
4	Chi phí khác	556.881	-188.103	368.778
5	Chi phí bồi thường, GPMB	300.000	-	300.000
6	Chi phí dự phòng	2.885.250	786.531	3.671.781
Tổng cộng		26.234.473	9.355.359	35.589.832

3. Nguồn vốn đầu tư điều chỉnh, bổ sung

- Vốn đầu tư công của tỉnh hỗ trợ theo Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh (hỗ trợ không quá **20.251.000.000 đồng**).

- Vốn đầu tư công huyện Hoài Ân và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả phần chi phí còn lại.

4. Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hoài Ân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng